

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 174/2024/HS-PT
Ngày 29 - 10 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Minh Như – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 186/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn P do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 223/2024/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn Phú An, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; nơi tạm trú: nhà trọ số A, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; con ông Nguyễn A và bà Hồ Thị Kim Ph, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thiện H - Luật sư Công ty Luật TNHH Hãng luật Quốc tế Bình Dương thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, còn có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P cư ngụ tại số A, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương làm nghề bảo vệ. Để có thêm tiền tiêu xài, Nguyễn Văn P nảy sinh ý định mua các loại móng động vật hoang dã (móng gấu) từ người khác rồi bán

lại kiểm lời. Nguyễn Văn P sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax (gắn sim số 0975913971, số máy MG9P3LL/A, số seri F2LDRNB5OD3Y) lên mạng xã hội Facebook tải các hình ảnh móng động vật hoang dã về điện thoại rồi đăng lên trang Facebook cá nhân tên “P” để rao bán. Sau khi đăng hình ảnh các móng động vật hoang dã lên các trang mạng xã hội, nếu có khách hàng nào đặt mua thì P sẽ tìm chỗ mua. Vào ngày 30 tháng 9 năm 2023 có tài khoản Facebook tên “Lợi Nguyễn” và tên “An Nhiên” liên lạc với P để đặt mua móng gấu thì P đồng ý. P lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm thì thấy tài khoản tên “Bạn và Tôi” đăng tải hình ảnh bán các loại móng gấu, nanh heo nên P liên lạc và đặt 30 móng gấu với giá tiền là 1.500.000 đồng. Đến ngày 06 tháng 10 năm 2023, khi nhận được móng gấu từ nhân viên giao hàng tiết kiệm thì P đã hẹn người mua để giao móng gấu tại khu vực trước cổng Khu du lịch Thủy Châu thuộc khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ngày 07 tháng 10 năm 2023, P bỏ 26 (hai mươi sáu) móng động vật vào cốp xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại Attila Elizabeth màu trắng mang biển số 59M1-076.37 rồi điều khiển xe từ phòng trọ đến khu vực trước khu du lịch Thủy Châu để giao cho khách hàng. Tuy nhiên, chưa giao được cho khách hàng thì bị Công an phường B và trinh sát Đội Cảnh sát kinh tế và Ma túy Công an thành phố D kiểm tra phát hiện trong cốp xe mô tô trên của P có một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 10 (mười) móng động vật nghi vấn là móng gấu và một túi nylon miệng kéo dính lớn bên trong chứa 16 (mười sáu) móng động vật nghi vấn là móng gấu. Qua làm việc ban đầu bị cáo P khai nhận 26 (hai mươi sáu) móng động vật trong hai túi nylon miệng kéo dính này là móng gấu.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn P tại phòng trọ 5A địa chỉ số A, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Công an thu giữ 04 (bốn) sản phẩm nghi là móng gấu màu nâu, có lông màu đen và có kích thước khoảng 04cm; 01 (một) thước đo kẹp màu trắng dùng để đo các loại sản phẩm; 01 (một) hộp giấy carton kích thước 10cm x 14cm dùng để gói sản phẩm móng gấu. Nguyễn Văn P khai nhận các móng gấu trên P mua về để bán cho khách hàng.

Căn cứ bản Kết luận giám định số 2102/STTNSV ngày 05 tháng 12 năm 2023, Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, kết luận:

30 (ba mươi) mẫu vật hình móng động vật gửi giám định là móng của loài gấu. Móng gấu là bộ phận có thể tách rời sự sống.

Kết quả phân tích trình tự ADN: 08 (tám) mẫu vật (ký hiệu A2, A5, A12, A13, A16, A18, A26 và B4) là móng của loài gấu ngựa có tên khoa học *Ursus thibetanus*, lớp thú (Mammania); 13 (mười ba) mẫu vật (ký hiệu A6, A7, A8, A10, A11, A15, A17, A19, A20, A24, B1, B2 và B3) là móng của loài gấu chó có tên khoa học *Helartos malayanus*, lớp thú (Mammania); 09 (chín) mẫu vật (ký hiệu A1, A3, A4, A9, A14, A21, A22, A23 và A25) không thu được trình tự ADN nên không có căn cứ để xác định tên loài động vật. Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: Các loài gấu ngựa và gấu chó có tên trong Phụ lục 1, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành

kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ quy định về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Các loài gấu ngựa và gấu chó có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. Các loài gấu ngựa và gấu chó có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan có thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 223/2024/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo trong hạn luật định. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng tội danh, đúng hành vi, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy, tình hình tội phạm xâm phạm động vật nguy cấp, quý hiếm ngày càng gia tăng có nguy cơ gây tuyệt chủng một số loài nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Mặc dù bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo, nhưng để đáp ứng công tác phòng, chống loại tội phạm này, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù là có căn cứ. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: không thống nhất quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về việc đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội chưa gây ra hậu quả, bản thân bị cáo trình độ học vấn lớp 8/12 nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, khi thực hiện hành vi phạm tội không nhận thức được mức độ nguy hiểm của loại tội phạm mà mình đã thực hiện, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có cha đang bị bệnh nặng, do cần tiền để lo cho việc điều trị của cha mình mà phạm tội, bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự và các nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo. Do đó, đề

ngợi Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và lo cho cha của mình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: ngày 07 tháng 10 năm 2023, tại địa bàn khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn P cất giữ 08 móng gấu ngựa, 13 móng gấu chó là sản phẩm của động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị phát hiện (Gấu chó, Gấu ngựa thuộc Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính Phủ). Căn cứ Kết luận giám định số 2102/STTNSV ngày 05/12/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật xác định: mẫu vật hình móng động vật gửi giám định là móng của loài gấu. Móng gấu là bộ phận có thể tách rời sự sống. Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: các loài gấu ngựa và gấu chó có tên trong Phụ lục 1, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Các loài gấu ngựa và gấu chó có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Các loài gấu ngựa và gấu chó có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan có thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý, bảo vệ môi trường, chế độ bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì tư lợi, bị cáo đã cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: xét thấy, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Tuy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và các Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo, nhưng do tình hình tội phạm xâm phạm động vật nguy cấp, quý, hiếm ngày càng gia tăng có nguy cơ gây tuyệt chủng một số loài nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ nhằm đáp ứng công tác phòng, chống loại tội phạm xâm phạm động vật nguy cấp, quý hiếm. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp.

[7] Quan điểm bào chữa của người bào chữa trình bày các điều kiện được hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 223/2024/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.